

BÁO CÁO

Giải trình ý kiến cử tri của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trước kỳ họp thứ 28, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 5401/UBND-TH ngày 04/12/2024 về việc giải trình các nội dung kỳ họp thứ 28 HĐND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo như sau:

1. Việc đáp ứng nhu cầu nguồn nguyên vật liệu phục vụ các công trình, dự án.

1.1. Tình hình cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (VLXDTT) và san lấp

- Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh có **38 giấy phép** khai thác khoáng sản làm VLXDTT đang còn hiệu lực, cụ thể:

+ Cát, sỏi làm VLXDTT: **13 giấy phép**, diện tích 103,47 ha, trữ lượng 2.407.530 m³, công suất 248.000 m³/năm;

+ Đá làm VLXDTT: **12 giấy phép**, diện tích 126,92 ha, trữ lượng 21.462.730 m³, công suất 1.384.520 m³/năm;

+ Đất làm VLSS: **10 giấy phép**, diện tích 189,22 ha, trữ lượng 13.292.046 m³, công suất 1.483.333 m³/năm (và trong số 12 giấy phép khai thác đá ở trên, có 03 mỏ đá được cấp phép khai thác đất làm VLSS đi kèm với tổng trữ lượng được cấp phép: 2.430.769 m³, công suất khai thác 210.857 m³/năm).

Ngoài ra, UBND tỉnh cấp thêm **03 giấy phép** khai thác đất san lấp trong diện tích đầu tư xây dựng công trình với tổng khối lượng 447.561 m³ đất, công suất trung bình 223.780 m³ đất/năm.

Như vậy, tổng trữ lượng đất san lấp được cấp phép là **16.170.376 m³**; công suất **1.917.970m³/năm**.

1.2. Huy động VLXDTT và san lấp từ các dự án nạo vét:

Đến nay, UBND tỉnh đã cấp phép cho 24 dự án nạo vét, tận thu VLSS (15,66 triệu m³) và VLXDTT (1,59 triệu m³), cụ thể:

- Lòng hồ thủy lợi: 14 Giấy phép nạo vét tại 27 hồ thủy lợi trên địa bàn các huyện Hải Lăng, Triệu Phong, Cam Lộ, Gio Linh và Vĩnh Linh với khối lượng tương đương 14,44 triệu m³ đất san lấp. Hiện nay đã nạo vét và tận thu gần 2,06 triệu m³ đất san lấp.

- Lòng hồ thủy điện: Cấp phép cho 04 dự án (02 huyện Hướng Hóa, 02 huyện Đakrông) với tổng khối lượng 1.416.481 m³ cát làm VLXDTT. Hiện đang triển khai và cung cấp ra thị trường chủ yếu tại huyện Hướng Hóa, Đakrông và

một số công trình trong tỉnh.

- Nạo vét sông, suối: Cấp phép cho 05 dự án (01 Tp. Đông Hà, 02 huyện Hướng Hóa, 01 huyện Cam Lộ, 01 huyện Hải Lăng) với tổng khối lượng 516.292 m³ cát làm VLSS và 176.870 m³ cát làm VLXD TT.

- Bàu: Cấp phép cho 01 dự án nạo vét (bàu Hải Dương, huyện Hải Lăng) với tổng khối lượng 701.354 m³ cát san lấp.

1.3. Đánh giá khả năng đáp ứng nguồn vật liệu xây dựng, đất san lấp trên địa bàn tỉnh

a. Về đất làm VLSS

- Nhu cầu đất làm VLSS hàng năm khoảng 1,9 triệu m³/năm.

- Số liệu về khả năng cung ứng đất, cát làm VLSS trên địa bàn hiện nay:

Hiện nay, tổng công suất có thể huy động đối với các mỏ đất làm VLSS là 1,16 triệu m³/năm (chưa kể mỏ cấp theo cơ chế đặc thù cung cấp cho cao tốc); đất san lấp từ mỏ đá là 0,21 triệu m³/năm; khai thác đất san lấp trong diện tích đầu tư xây dựng công trình là 0,2 triệu m³/năm; nguồn huy động đất san lấp từ các dự án nạo vét lòng hồ thủy lợi (chỉ tính khối lượng có thể sử dụng 10%/năm tương đương 0,5 triệu m³/năm), bàu và nạo vét khơi thông dòng chảy sông suối (0,2 triệu m³/năm). Tổng khối lượng VLSS có thể huy động là **2,27 triệu m³/năm**.

Như vậy, nếu huy động toàn bộ nguồn vật liệu đất san lấp đã được cấp phép, thì tổng công suất khai thác, tận thu ***cơ bản đáp ứng nhu cầu VLSS trên địa bàn tỉnh***.

Khi có 17 mỏ đất làm VLSS được cấp phép đi vào hoạt động (7 mỏ đã hoạt động; 9 mỏ trúng đấu giá đang làm thủ tục: Hải Lệ 4, Đông Lương, Km6 Hùng Vương kéo dài, Hải Lâm, Xa Vi, Vĩnh Chấp, Trung Sơn 1, Hải Chánh, Hải Sơn và 01 mỏ khoan định Phong Bình 1) và huy động các nguồn khác thì có thể cung cấp khoảng 4,45 triệu m³ đất làm VLSS/năm - hoàn toàn đáp ứng được nhu cầu trên địa bàn tỉnh.

b. Về đá làm vật liệu xây dựng

- Nhu cầu đá làm vật liệu xây dựng hàng năm khoảng 1,0 triệu m³/năm (đá thành phẩm).

- Hiện có 07/12 giấy phép đã được UBND tỉnh cấp phép và đưa vào khai thác với tổng công suất khai thác 749.520 m³/năm (nguyên khối) tương ứng khoảng 1,349 triệu m³ thành phẩm/năm;

Như vậy, cơ bản đáp ứng nhu cầu về đá thành phẩm làm VLXD TT trên địa bàn hiện nay.

Nếu 12 mỏ đá làm VLXD TT hoạt động thì có thể cung cấp khoảng 2,492 triệu m³ thành phẩm/năm - hoàn toàn đáp ứng được nhu cầu trên địa bàn tỉnh.

c. Về cát làm VLXD TT

- Nhu cầu cát làm vật liệu xây dựng hàng năm khoảng 0,734 triệu m³/năm.
- Khả năng cung ứng cát làm vật liệu xây dựng trên địa bàn hiện nay là 0,758 triệu m³/năm:

+ 11/13 giấy phép đã được UBND tỉnh cấp phép và đưa vào khai thác với tổng công suất 0,228 triệu m³/năm.

+ Ngoài ra hiện nay nguồn cát làm VLXDĐT còn được cung cấp từ sản phẩm nạo vét từ sông (Bến Đá), các lòng hồ thủy điện (4 giấy phép) với tổng công suất khoảng 0,53 triệu m³/năm.

Như vậy, nếu huy động tất cả các nguồn cung cấp vật liệu đã được cấp phép, thì tổng công suất khai thác, tận dụng ***cơ bản đáp ứng nhu cầu cát làm VLXDĐT trên địa bàn tỉnh.***

Nếu 15 mỏ cát sỏi VLXDĐT hoạt động (gồm 2 mỏ OL6, TH11 được cấp phép) và nguồn tận dụng nạo vét thì có thể cung cấp khoảng 0,848 triệu m³/năm - hoàn toàn đáp ứng được nhu cầu trên địa bàn tỉnh.

1.4 Khó khăn, vướng mắc:

- Việc cấp phép khoáng sản phải thực hiện đúng theo quy trình các bước chính như: thăm dò, phê duyệt trữ lượng, cấp chủ trương đầu tư, chuyển mục đích sử dụng và trồng rừng thay thế, đánh giá tác động môi trường, thẩm định thiết kế kỹ thuật và bản vẽ thi công, cấp phép khai thác, giao/thuê đất thực hiện dự án với tổng thời gian khoảng hơn 15 tháng.

- Một số quy định của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP hiện không phù hợp với Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14, gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Một số điểm mỏ khoáng sản đã được phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản nhưng chưa có trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương gây khó khăn trong công tác đấu giá, cấp phép khai thác khoáng sản cho các Doanh nghiệp.

- Thực tế hiện nay, trên diện tích quy hoạch các mỏ chủ yếu là đất sản xuất đã cấp cho người dân, trên đất đang có tài sản, cây cối, hoa màu; trong khi theo Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành luật thì đối với dự án khai thác mỏ không thuộc đối tượng thu hồi đất mà việc bồi thường theo hình thức thỏa thuận (tài sản trên đất thuộc quyền sử dụng của hộ gia đình, cá nhân) nên việc đền bù, giải phóng mặt bằng sau khi trúng đấu giá gặp nhiều khó khăn.

- Một số doanh nghiệp trúng đấu giá nhưng không triển khai các bước tiếp theo để được cấp phép thăm dò, cấp phép; Thiếu sự chủ động, tích cực để lập, hoàn chỉnh các loại hồ sơ; Một số mỏ đất đến giai đoạn trình thẩm định tiền trúng đấu giá thì dừng lại do chủ đầu tư khó khăn về nguồn tài chính; Ngoài ra cần có sự quan tâm, tích cực phối hợp rà soát, thẩm định các hồ sơ, thủ tục và hỗ trợ công tác giải phóng mặt bằng của các sở ngành, địa phương.

- Một số doanh nghiệp thiếu sự chủ động, tích cực để lập, hoàn chỉnh các loại hồ sơ đề nghị cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản.

- Một số đơn vị đến giai đoạn trình thẩm định tiền trúng đấu giá thì dừng lại do chủ đầu tư khó khăn về nguồn tài chính.

- Các Chủ đầu tư chưa chủ động phối hợp với Sở TN&MT và sở ngành liên quan trong quá trình lập hồ sơ mời thầu để xác định các mỏ VLSL, vật liệu xây dựng phục vụ cho các dự án.

- Sự cạnh tranh về giá (giá vật liệu, chi phí vận chuyển) là một trong những yếu tố quan trọng để các chủ đầu tư quyết định lựa chọn nguồn cung cấp vật liệu.

1.5. Giải pháp thời gian tới

Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND tỉnh, HĐND tỉnh:

- Chỉ đạo các Sở ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ trong quá trình xem xét, thẩm định hồ sơ cấp chủ trương đầu tư, cấp phép hoạt động khoáng sản nhằm góp phần giải quyết tình trạng khan hiếm cục bộ VLXDTT.

- Chỉ đạo UBND các huyện thực hiện việc rà soát bổ sung các điểm mỏ vào quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch vùng đảm bảo cho nhu cầu cũng như việc triển khai đồng bộ.

- Chỉ đạo ngành giao thông vận tải và các địa phương xem xét, rà soát nâng tải trọng các tuyến đường vận chuyển kết nối vào các điểm mỏ. Các doanh nghiệp cam kết, phối hợp với chính quyền địa phương duy tu, sửa chữa các tuyến đường đảm bảo vận chuyển cho khai thác cũng như đi lại của người dân.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư công trình trong quá trình đấu thầu, triển khai các dự án cần phải khảo sát các điểm mỏ đã được cấp phép gần nhất đến chân công trình.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cam kết triển khai các bước để được cấp phép khai thác và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về hoạt động khoáng sản.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp khai thác khoáng sản làm VLXDTT trên địa bàn tỉnh ưu tiên cung cấp vật liệu xây dựng cho các công trình trọng điểm, dự án đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh.

2. Giải pháp trong công tác giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án;

2.1. Quá trình thực hiện:

Để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư, ngày 24/3/2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị Quyết số 05/NQ-HĐND về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện tốt công tác GPMB. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị Quyết số 05/NQ-HĐND tại Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 19/6/2023.

Tiếp đó, UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác của Ban chỉ đạo giải phóng mặt bằng cấp tỉnh tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 17/3/2023; thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo công tác phóng mặt bằng cấp tỉnh tại Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 17/3/2023. Quá trình chỉ đạo thực hiện công tác GPMB, Tổ công tác của Ban chỉ đạo giải phóng mặt bằng cấp tỉnh đã quyết liệt triển khai các giải pháp đồng bộ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc... đã giúp các địa phương đẩy nhanh công tác GPMB (đến nay một số dự án, còn trình trợ điểm đã hoàn thành hoặc cơ bản hoàn thành công tác GPMB theo phân kỳ giai đoạn của dự án, như: Cao tốc Vạn Ninh - Cam Lộ, Khu cảng Mỹ Thủy, Khu CN Quảng Trị,..)

Thực hiện Luật đất đai 2024, Sở Tài nguyên và Môi trường đã kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 (có hiệu lực thi hành từ ngày 24/8/2024) quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh. Việc UBND tỉnh ban hành Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND đã kịp thời áp dụng, không bị chậm trễ, gián đoạn, ếch tắc trong công tác GPMB.

Mặt khác, từ đầu năm 2024 đến nay Sở TNMT đã ban hành khoảng 80 Văn bản hướng dẫn chuyên môn hoặc đề xuất UBND tỉnh giải quyết các nội dung liên quan đến công tác GPMB. Trong đó các công trình trọng điểm (cao tốc Vạn Ninh - Cam Lộ, Khu cảng Mỹ Thủy, Khu CN Quảng Trị, Cảng hàng không Quảng Trị, đường tránh phía Đông, đường ven biển, đường kết nối hành lang kinh tế Đông Tây ...)

2.2. Giải pháp trong thời gian tới

- Đối với cấp tỉnh:

+ Thành lập các Tổ công tác của Ban chỉ đạo giải phóng mặt bằng cấp tỉnh để đôn đốc, chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc giúp các địa phương đẩy nhanh công tác GPMB đối với các dự án trọng điểm.

+ Thành lập các Tổ công tác hỗ trợ, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan trong việc thực hiện dự án đầu tư (thủ tục về cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quy hoạch chi tiết, thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, chuyên đổi mục đích sử dụng đất, giao đất, thuê đất, đánh giá tác động môi trường, phòng cháy chữa cháy, cấp giấy phép xây dựng..)

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì rà soát, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung các chính sách liên quan đến công tác bồi thường GPMB đảm bảo đúng chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương tăng cường phối hợp với các chủ đầu tư, chủ dự án,

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Trị: Tăng cường công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của công tác bồi thường, GPMB để thực hiện các dự án trọng điểm; về các chế độ chính sách và trách nhiệm của người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất để mọi tầng lớp trong xã hội hiểu, đồng thuận,

cùng chủ động, tích cực tham gia, xem đây là nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- *UBND các huyện, thành phố, thị xã:*

+ Quyết liệt chỉ đạo các phòng, ban liên quan thuộc huyện thực hiện các nhiệm vụ để đẩy nhanh công tác GPMB (***thẩm quyền thu hồi quy định tại Điều 83 và quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đất quy định tại Điều 87 Luật đất đai thì thẩm quyền của UBND cấp huyện***)

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về đất đai, chế độ chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư với nhiều hình thức linh hoạt, phù hợp với thực tế từng địa bàn, từng dự án, đối tượng bị thu hồi đất. Xây dựng danh mục và thông tin về dự án trọng điểm cấp tỉnh, cấp huyện, chú trọng công tác đối thoại, trao đổi trực tiếp, công khai, minh bạch về phương án đền bù GPMB để các tổ chức, cá nhân hiểu đúng và tự nguyện thực hiện.

+ Chỉ đạo chính quyền địa phương cơ sở tăng cường công tác quản lý hiện trạng sử dụng đất, nhất là đối với khu vực có thông báo thu hồi đất, kế hoạch thu hồi đất được phê duyệt; chỉ đạo các đơn vị có liên quan kịp thời khảo sát, đo đạc kiểm đếm nhằm phát hiện, ngăn chặn tình trạng vi phạm để trực lợi trong công tác GPMB; công khai, minh bạch thông tin về các dự án triển khai trên địa bàn.

3. Tình hình thanh tra, kiểm tra tiến độ thực hiện dự án của các tổ chức được nhà nước cho thuê đất, giải pháp trong thời gian tới.

3.1 Quá trình kiểm tra

- Thời gian qua, Sở TN&MT rất quan tâm đến công tác thanh tra, kiểm tra sử dụng đất của các dự án được Nhà nước giao đất, cho thuê đất như: Hàng năm đều xây dựng, ban hành kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra; tiến hành kiểm tra đột xuất các dự án khi có thông tin dư luận, UBND tỉnh giao....

- Kết quả thanh tra, kiểm tra các tổ chức trong thời gian qua:

*** Năm 2023:**

Đã kiểm tra 17 dự án, trong đó: Đã thu hồi 03 dự án với diện tích khoảng 54,42ha (Công ty TNHH MTV Hoàng Khang Quảng Trị; Công ty Cổ phần Lộc Thiên Phú Quảng Trị; Công ty CP bao bì công nghiệp QT); gia hạn theo Luật đất đai 02 dự án với diện tích 0,54ha; Đã ban hành 07 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 05 tổ chức chưa hoàn thành thủ tục để được thuê đất; 02 cá nhân chậm đăng ký biến động đất đai, hồ sơ do Văn phòng Đăng ký đất đai phát hiện, chuyển xử phạt) với số tiền 971 triệu đồng. Các tổ chức, cá nhân vi phạm đã chấp hành nộp phạt.

*** Năm 2024:**

Đã kiểm tra 26 dự án, trong đó: Đã trình thu hồi 01 dự án với diện tích khoảng 0,23ha (Công ty TNHH MTV Hoài Bảo Trân); gia hạn theo Luật đất đai 04 dự án với diện tích 33,58ha (Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Vân An; Công ty TNHH Amacons Quảng Trị; Công ty Cổ phần thép hợp kim ASIA; Công ty TNHH Long Hưng Thịnh Quảng Trị); xử phạt vi phạm hành chính đối với 10

trường hợp (09 tổ chức; 01 cá nhân), số tiền là 113 triệu đồng.

* Các hành vi chủ yếu phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra các dự án: Không sử dụng đất; chậm tiến độ sử dụng đất; lấn chiếm đất; sử dụng đất không đúng mục đích; cho thuê không đúng quy định; Chậm đăng ký biên động đất đai.

3.2. Khó khăn, vướng mắc:

- Biên chế cán bộ thanh tra còn ít, chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra; trong khi đó phải tập trung giải quyết nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo. Do đó, một số dự án chậm tiến độ, lấn chiếm chưa phát hiện kịp thời.

- Một số tổ chức sử dụng đất không hiệu quả, lãng phí. Tuy nhiên, chế tài xử lý để thu hồi theo Luật Đất đai 2013, 2024 chưa quy định nên không xử lý được.

- Dịch Covid -19 và kinh tế khó khăn nên một số dự án xây dựng chưa hoàn thành, chậm tiến độ.

3.3 Giải pháp, kiến nghị:

- Đề nghị UBND tỉnh xem xét thu hồi đất hoặc gia hạn đối với một số dự án đã được Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh.

- Tăng cường thêm biên chế cho lực lượng Thanh tra Sở TN&MT.

4. Vướng mắc, khó khăn trong công tác đấu giá đất làm ảnh hưởng đến nguồn thu từ đấu giá đất, giải pháp trong thời gian tới

Trả lời:

- Luật đất đai 2024 đã có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024. Quá trình áp dụng thực hiện, bước đầu các địa phương, đơn vị liên quan gặp phải một số lúng túng, vướng mắc trong việc xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất. Để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh (Văn bản 3163/STNMT-ĐDBĐTCĐ ngày 29/7/2024) và Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh đã Kết luận chỉ đạo thực hiện tại Thông báo số 1815/TB-VP ngày 15/8/2024

- Tuy nhiên, hiện nay công tác lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá quyền sử dụng đất đang gặp phải vướng mắc, cụ thể: Tại khoản 7 Điều 55 Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai đã quy định: “**7. Việc lựa chọn đơn vị, tổ chức thực hiện cuộc bán đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu...**”; trong khi khoản 5 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 quy định về lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau: “**5. Trường hợp pháp luật quy định việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thông qua đấu thầu thì thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về đấu thầu**”.

Như vậy, quy định về lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá quyền sử dụng đất theo Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai có sự khác biệt so với quy

định của Luật Đấu giá tài sản. Ngoài ra, pháp luật về đấu thầu và pháp luật có liên quan cũng chưa có quy định cụ thể việc lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá quyền sử dụng đất là thuộc dịch vụ tư vấn hay dịch vụ phi tư vấn, và cũng chưa có hướng dẫn cụ thể việc xác định dự toán gói thầu để làm cơ sở thẩm định, phê duyệt trước khi tổ chức lựa chọn nhà thầu.

- Nội dung vướng mắc trên, Trung tâm PTQĐ tỉnh đã báo cáo UBND tỉnh tại Văn bản số 980/TTPTQĐ-KT ngày 06/9/2024 và UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì hướng dẫn (Văn bản số 4147/UBND- KT ngày 12/9/2024); trên cơ sở ý kiến tham gia của các Sở ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 2839/SKHĐT-KTN ngày 15/10/2024 báo cáo UBND tỉnh. Tiếp đó, ngày 25/10/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 2948/SKHĐT-KTN gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Cục Quản lý Đấu thầu Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị hướng dẫn. Hiện nay, việc lựa chọn đơn vị tổ chức cuộc bán đấu giá quyền sử dụng đất vẫn đang tiếp tục chờ cấp có thẩm quyền xem xét hướng dẫn, chưa có cơ sở để tổ chức thực hiện.

*** Giải pháp trong thời gian tới**

- Căn cứ Luật đất đai 2024, Nghị định 102/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng Quy trình đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh. Ngày 28/10/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 4662/STNM-ĐDBĐTCD gửi lấy ý kiến các Sở ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố; đến nay một số đơn vị chưa có ý kiến tham gia nên Sở đã đơn đốc các đơn vị sớm có văn bản tham gia để tổng hợp, xây dựng hoàn thiện Quy trình đấu giá quyền sử dụng đất, trình UBND tỉnh ban hành, áp dụng thực hiện.

- Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Cục Quản lý Đấu thầu để sớm hướng dẫn giải quyết nội dung vướng mắc nêu trên.

Trên đây là báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- GD, các PGD;
- Các đơn vị thuộc cơ quan sở;
- Lưu: VT, QLĐĐ.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Quảng